ĐIỀN NGÀY THÁNG NĂM

*${Date}*

**CÔNG TY TNHH AEON DELIGHT (VIỆT NAM)**

***AEON DELIGHT (VIETNAM) CO., LTD.***

Gọi tắt là Bên Mua/*Buyer*

**[${Company}]**

***[${sellerName}]***

Gọi tắt là Bên Bán/*Seller*

|  |
| --- |
| **HỢP ĐỒNG MUA HÀNG**  ***PURCHASE CONTRACT*** |

**Thời hạn/*Term*: [ĐIỀN THỜI HẠN HỢP ĐỒNG]**

**Số/*Number:* [ĐIỀN SỐ HỢP ĐỒNG]**

**HỢP ĐỒNG MUA HÀNG NÀY, ký ngày , giữa:**

***THIS PURCHASE CONTRACT, dated , is made between:***

1. **CÔNG TY TNHH AEON DELIGHT (VIỆT NAM)**

***AEON DELIGHT (VIETNAM) CO., LTD.***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Địa chỉ/*Address* | : | Tầng 3A, Tòa nhà Intan, số 97 đường Nguyễn Văn Trỗi, P. 11, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh  *3A FL, Intan Building, 97 Nguyen Van Troi, W.11, D. Phu Nhuan, Ho Chi Minh City* | |
| Đại diện/*Represented* | : |  | |
| Chức vụ/*Title* | : |  | |
| Điện thoại/*Tel* | : | (84-28) 3847 9707 |
| MST/Tax code | : | 0312115214 |
| (“sau đây gọi là **Bên Mua**”)/*(Hereinafter referred to as “****Buyer****”)* | | |

**VÀ / *AND***

1. **[CÔNG TY BÊN BÁN]**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Địa chỉ/*Address* | : | [ ]  [ ] |
| Đại diện/*Represented* | : | [ ] |
| Chức vụ/*Title* | : | [ ] |
| Điện thoại/*Tel* | : | [ ] |
| Fax | : | [ ] |
| MST/Tax code | : | [ ] |
| (“sau đây gọi là **Bên Bán**”)/*(Hereinafter referred to as “****Seller****”)* | | | |

Bên Bán và Bên Mua sau đây gọi riêng là Bên và gọi chung là Các Bên. / *Seller and Buyer shall be hereinafter referred individually as the Party and collectively as the Parties.*

**NAY CÁC BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU**

***NOW IT IS AGREED AS FOLLOWS*:**

1. **ĐỊNH NGHĨA/*DEFINITIONS***

Khi sử dụng trong Hợp Đồng này, các thuật ngữ sau sẽ có nghĩa như sau (nghĩa này khi cần thiết có thể áp dụng như nhau cho cả dạng số nhiều và số ít, trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi phải hiểu khác):

*As used in the Contract, the following terms shall have the following meanings (such meanings as necessary to be equally applicable to both the singular and plural forms of the terms defined unless the context otherwise requires):*

* 1. **“Công Ty Liên Quan”** nghĩa là bất kỳ công ty nào tùy từng thời điểm kiểm soát, bị kiểm soát hoặc cùng bị kiểm soát bởi, trực tiếp hoặc gián tiếp, bất kỳ Bên nào.

***“Affiliate”*** *means any company from time to time controlling, controlled by or under common control, whether direct or indirect, with any Party.*

* 1. **“Hàng Hóa”** có nghĩa là hàng hóa của Bên Bán cung cấp cho Bên Mua theo mô tả tại Phụ Lục A của Hợp Đồng này.

***“Goods”*** *means the items may be supplied by Seller to Buyer as described in Appendix A attached herewith.*

* 1. **“Mô Tả Kỹ Thuật”** nghĩa là chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng và các đặc điểm khác của Hàng Hóa sẽ được mô tả chi tiết tại Phụ Lục B – Mô Tả Kỹ Thuật.

***“Specifications”*** *means the qualities, technical requirements and functions and other characteristics of the Goods which shall be described in Appendix B – Specifications.*

* 1. **“Ngày”** có nghĩa là ngày dương lịch và “tuần”, “tháng”, “năm” và tất cả ngày tháng khác được tính theo Dương lịch hiện hành.

***“Day”*** *means calendar day and “week,” “month,” “year” and all date shall be reckoned according to the Gregorian calendar.*

* 1. **“Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ**” là toàn bộ tài sản sở hữu trí tuệ, bao gồm bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu hàng hóa và dịch vụ, tên thương mại, tên miền, lợi thế thương mại, quyền đối với thiết kế, bản quyền, quyền nhân thân của quyền tác giả, quyền về thiết kế bố trí mạch tích hợp, quyền đối với cơ sở dữ liệu, bí mật kinh doanh, công thức và bí quyết kinh doanh cho dù đã đăng ký hay chưa đăng ký của bất kỳ hoặc có thể đăng ký và bao gồm cả việc đăng ký và hồ sơ đăng ký của bất kỳ một trong các tài sản này và các quyền ứng dụng các tài sản này và tất các các quyền và hình thức bảo hộ của các loại tương tự hoặc có tác dụng giống hoặc tương đương với bất kỳ tài sản nào nêu trên tại bất kỳ đâu trên thế giới.

***"Intellectual Property"*** *means all intellectual property, including patents, utility models, trade and service marks, trade names, domain names, goodwill, right in designs, copyrights, moral rights, topography rights, rights in databases, trade secrets, formulae and know-how, whether or not registered or registrable and including registrations and applications for registration of any of these and rights to apply for the same and all rights and forms of protection of a similar nature or having equivalent or similar effect to any of these anywhere in the world.*

1. **HÀNG HÓA/*GOODS***
   1. Bên Bán đồng ý bán và Bên Mua đồng ý mua các Hàng Hóa như được nêu cụ thể tại Phụ Lục A – Hàng Hóa.

*Seller agrees to sell* *and Buyer agrees to buy the Goods as specified in Appendix A – The Goods.*

* 1. Chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng và các đặc điểm khác của Hàng Hóa sẽ được mô tả chi tiết tại Phụ Lục B – Mô Tả Kỹ Thuật.

*Quality, technical requirement, function and other characteristic of the Goods shall be described in Appendix B – Specifications.*

1. **GIAO HÀNG/*DELIVERY***
   1. Hàng Hóa sẽ được giao theo lịch biểu như nêu tại Phụ Lục C – Lịch Giao Hàng.

*The schedule for delivering the Goods shall be specified in Appendix C – Delivery Schedule.*

* 1. Quyền sở hữu và rủi ro đối với Hàng Hóa sẽ chuyển cho Bên Mua khi hoàn thành việc giao hàng và Bên Mua đã chấp nhận Hàng Hóa.

*Title and risk of loss to Goods shall pass to Buyer upon completion of delivery and obtaining acceptance of Goods from Buyer..*

* 1. Đối với các Hàng Hóa cần phải có công đoạn lắp đặt để vận hành, Bên Bán phải giao hàng, lắp đặt và cùng Bên Mua nghiệm thu sử dụng tại địa điểm theo yêu cầu của Bên Mua. Việc giao hàng sẽ được xem là hoàn thành khi Bên Mua ký văn bản nghiệm thu việc lắp đặt. Để tránh nhầm lẫn, việc lắp đặt, vận hành phải đáp ứng các quy định sau:

*In respect of the Goods required to be installed for operation, Seller shall deliver, install and together with Buyer check for acceptance the same at the place as requested by Buyer. The delivery of the same shall be deemed completed only when Buyer signs the certificate of acceptance for such installment. For avoidance of doubt, the installation and operation shall satisfy as follow:*

1. Bên Bán có nghĩa vụ lắp đặt, vận hành và hoàn thiện theo yêu cầu của Bên Mua;

*Seller shall be obliged to install, operate, and complete the Goods as required by Buyer*

1. Bên Bán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, ổn định và an toàn của mọi thao tác trong quá trình thực hiện việc lắp đặt, vận hành và hoàn thiện. Nếu xảy ra bất cứ thiệt hại và hư hỏng tài sản của Bên Mua, tài sản của bên thứ ba bất kỳ, của các công trình kiến trúc lân cận thì Bên Bán phải chịu trách nhiệm bồi thường và khắc phục các thiệt hại gây ra

*Seller be responsible for the operation regarding the implementation of the installation, operation and completion of Goods in a sufficient, stable and safe manner. Upon any damage and malfunction of the assets of Buyer, asset of the third party, and the surrounding construction, Seller shall be held liable for compensation and indemnity for the arisen damages*

1. Trong suốt thời gian thực hiện lắp đặt, vận hành và hoàn thiện, Bên Bán phải tuân thủ mọi yêu cầu về sức khỏe và an toàn theo quy định của pháp luật và bất kì sự hướng dẫn hợp lí nào được quy định bởi Bên Mua tại nơi thực hiện.

*During doing the installation, operation and completion of Goods, Seller must comply with all requirements of health and safety in accordance with laws and any reasonable instructions issued by Buyer at the location of such implementation.*

1. Bên Bán đảm bảo cho Bên Mua khỏi các trách nhiệm pháp lí, khiếu nại, đòi hỏi và bồi thường liên quan đến việc chết chóc hoặc gây tổn thương hoặc gây thiệt hại về người và tài sản phát sinh từ việc thực hiện lắp đặt, vận hành và hoàn thiện.

*Seller insures that Buyer shall not be bound with liabilities, complaint, claim and compensation related to the death of or any injury or damage about people and property arising from performance of installation, operation and completion of Goods*

1. Bên Bán chuẩn bị tất cả các công cụ, vật liệu và phương tiện cần thiết cho việc lắp đặt hoàn thiện. Bên Bán đảm bảo cung cấp đúng số lượng, chủng loại, chất lượng, đối với các vật liệu này như quy định tại các Đơn Đặt Hàng.

*Seller prepares all necessary tools, materials and means for the complete installation. The Seller ensures to supply the correct quantity, type and quality, for these materials as specified in PO.*

1. Bên Bán báo cáo tiến độ thực hiện công việc bằng văn bản. Báo cáo ngay và trung thực cho Bên Mua khi có bất kỳ sự cố bất ngờ nào liên quan đến việc lắp đặt, vận hành, và hoàn thiện.

*Seller reports the progress of the work in writing. Immediately and honestly report to the Buyer when there are any unexpected problems related to the installation, operation, and completion of Goods.*

1. Bên Bán sẽ mua và duy trì các bảo hiểm theo yêu cầu của Bên Mua (nếu được yêu cầu) với mức bảo hiểm không thấp hơn mức nêu tại Đơn Đặt Hàng đối với các yêu cầu bồi thường phát sinh từ việc xảy ra một hoặc một loạt các sự kiện

*Seller will purchase and maintain insurances required by Buyer (if required) of coverage being not less than the value of being set forth in PO for claims arising from the occurrence of one or more insurance events.*

* 1. Bên Mua có quyền kiểm tra tất cả Hàng Hóa được giao để xác nhận chất lượng và sự phù hợp của Hàng Hóa đó với Hợp Đồng này. Trong mọi trường hợp, việc giao nhận Hàng Hóa sẽ không được hiểu là Bên Mua đã xác nhận sự phù hợp của Hàng Hóa, hoặc là ngăn cản việc khiếu nại sau này hoặc việc thực thi các quyền của Bên Mua được quy định trong Hợp Đồng và/hoặc theo pháp luật.

*Buyer will be entitled to inspect all the Goods upon delivery to verify their quality and conformity with this Contract. Under no circumstances may the taking of delivery of the Goods be construed as implicit clearance confirming conformity of the Goods, or as an impediment to future claims or the exercise by Buyer of the rights contemplated in Contract and/or by the laws.*

* 1. Bên Bán phải chịu trách nhiệm cho khuyết tật của Hàng Hóa mà Bên Mua không thể nhận thức rõ trong khi kiểm tra với phương pháp thông thường.

*Seller must be responsible for any defects of the Goods that can not be realized by Buyer through its inspection with normal method.*

* 1. Trong trường hợp Bên Mua phát hiện Hàng Hóa không phù hợp với số lượng trong Hợp Đồng, Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán bằng văn bản và có quyền quyết định:

*Where the Goods are found by Buyer to not conform to the quantities specified in the Contract, Buyer will notify Seller thereof in writing and may either, at its own discretion:*

* + 1. chấp nhận sự chênh lệch về số lượng;

*accept the found difference in quantities;*

* + 1. không chấp nhận một phần hoặc số hàng dư so với số lượng đã thỏa thuận, và nếu Bên Bán không thu hồi lại số hàng đó ngay lập tức, Bên Mua sẽ trả lại một phần hoặc số hàng dư đó cho Bên Bán với chi phí và rủi ro thuộc về Bên Bán và sẽ tính phí lưu kho cho Bên Bán; hoặc

*not accept partial supplies or excess supplies with respect to the supplies agreed on and, where Seller does not arrange for immediate collection, return said partial or excess supplies to Seller at the expense and risk of the latter, and charge Seller any storage costs incurred; or*

* + 1. không ảnh hưởng đến các quyền và biện pháp khắc phục khác của Bên Mua theo Hợp Đồng và quy định pháp luật, yêu cầu Bên Bán khắc phục việc vi phạm các điều khoản và điều kiện trong việc cung cấp thiếu Hàng Hóa bằng việc giao bổ sung theo thỏa thuận với Bên Mua.

*without prejudice to any rights and remedies of Buyer in accordance with this Contract and regulations, demand that Seller remedy the breach of supply terms and conditions by supplying the missing Goods through an additional delivery to be arranged in agreement with Buyer.*

1. **BẢO ĐẢM/*WARRANTY*** 
   1. Ngoài các bảo đảm theo quy định của pháp luật, Bên Bán đảm bảo Hàng Hóa trong tình trạng hoạt động bình thường và -

*Without prejudice to statutory warranties required by the laws, Seller warrants that the Goods are in proper working order and -*

* + 1. không có lỗi hoặc khuyết tật về vật liệu hoặc sản xuất;

*are free of any material or manufacturing faults or defects;*

* + 1. không có thiếu sót về thiết kế;

*are free of any design flaws;*

* + 1. được sản xuất theo thực hành tốt nhất và phù hợp với Hợp Đồng;

*are manufactured in accordance with best practices and with the Contract;*

* + 1. thuộc sở hữu duy nhất của Bên Bán và không phải là đối tượng tranh chấp; và

*solely owned by Seller and not in any dispute; and*

* + 1. đáp ứng tất cả tiêu chuẩn và yêu cầu quy định bởi pháp luật và đáp ứng được tất cả việc kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền.

*meet all the standard or requirement set out by law and pass all the test or inspection of the competent authorities.*

* + 1. được đóng gói, dán nhãn phù hợp với tất cả các yêu cầu và quy định của pháp luật Việt Nam, và nếu cần thiết phải có thông tin về hạn sử dụng;

*are packaged, labeled in conformity with all statutory requirements and regulations in Vietnam, and if necessary, must be attached with information about the expiry date;*

* 1. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản, các bảo đảm theo quy định tại Điều 4.1 trên sẽ có giá trị trong vòng [ĐIỀN THỜI GIAN BẢO HÀNH] tháng sau khi Hàng Hóa được giao.

*Unless otherwise agreed in writing, the warranty as of Clause 4.1 above will be valid for [INSERT WARRANTY PERIOD] months after the delivery of Goods.*

* 1. Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán bằng văn bản Hàng Hóa bị lỗi và/hoặc khuyết tật và/hoặc không phù hợp theo quy định tại Điều 4.1 trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày phát hiện vấn đề. Ngoài các chế tài khác theo quy định của pháp luật, Bên Mua có quyền yêu cầu Bên Bán bằng chi phí và trách nhiệm của Bên Bán hoặc là -

*Buyer shall notify Seller in writing of any faults and/or defects and/or non-conformities as of Clause 4.1 of the Goods within sixty (60) days from their identification. Without prejudice to any further remedies contemplated by applicable laws, Buyer may at its discretion demand Seller at the expense and responsibility of Seller either–*

* + 1. sửa chữa Hàng Hóa bị lỗi và/hoặc không phù hợp. Trong trường hợp này, Bên Mua sẽ thông báo cho Bên Bán bằng văn bản về lỗi và/hoặc sự không phù hợp của Hàng Hóa. Trong vòng tám (8) giờ từ thời điểm nhận được thông báo của Bên Mua, Bên Bán sẽ cử người xuống để khảo sát và đệ trình kế hoạch sửa chữa phù hợp và trong mọi trường hợp việc sửa chữa sẽ hoàn thành không muộn hơn mười lăm (15) ngày sau khi nhận được thông báo trên. Trong trường hợp Bên Bán vi phạm quy định này, Bên Mua, ngoài các chế tài khác theo quy định của pháp luật, được quyền thuê bên thứ ba để thực hiện việc sửa chữa với chi phí sẽ do Bên Bán chi trả; hoặc

*the repair of the faulty and/or non-conforming Goods. In this case, Buyer shall notify Seller in writing of any faults and/or non-conformities. Within eight (8) hours from receipt of such notice by Buyer, Seller shall send a staff to survey and propose to Buyer a reasonable repair schedule and in any event the repair shall be completed no later than fifteen (15) days following receipt of such notice. If Seller fails to do so, Buyer without prejudice to any further remedies contemplated by applicable laws may retain a third party to perform the repair at the expenses of Seller; or*

* + 1. thay thế Hàng Hóa trong một khoảng thời gian phù hợp và trong mọi trường hợp sẽ không muộn hơn mười lăm (15) ngày sau khi nhận được thông báo trên.

*the replacement of the Goods in a timely manner and in any event no later than fifteen (15) days following receipt of the notice as above.*

* 1. Trường hợp Hàng Hóa bị lỗi hoặc không phù hợp gây tổn hại hoặc có nguy cơ gây tổn hại đến sức khỏe và tài sản của bất kỳ bên thứ ba nào, Bên Bán phải thực hiện các biện pháp cần thiết và nhanh chóng để sửa chữa hoặc thu hồi các Hàng Hóa bị lỗi hoặc không phù hợp này.

*In case the faulty or non-conforming Goods caused, or is apt to cause, any personal injury or damage to any third party, Seller shall take any necessary and prompt actions to repair or recall such faulty or non-conforming Goods.*

1. **GIÁ HỢP ĐỒNG****/*CONTRACT PRICE***
   1. Tổng giá trị của Hợp Đồng này là [ĐIỀN GIÁ HỢP ĐỒNG] (“**Giá Hợp Đồng**”), là giá cố định và đã bao gồm các chi phí (đóng gói, ghi nhãn, vận chuyển, giao hàng, lắp đặt và bảo hành, nếu có v.v.) và các loại thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và các loại thuế khác).

*Total price of Goods under this Contract shall be [INSERT CONTRACT PRICE] (“****Contract Price****”), which are considered fixed and inclusive of all costs (packaging, labelling, freight, delivery, installation and repair of defects costs, if any etc.) and taxes (value added tax, excise tax, and other taxes).*

* 1. Giá Hợp Đồng sẽ được thanh toán theo lịch trình dưới đây:

*The Contract Price will be made in accordance with the payment schedule as stated hereunder:*

* + 1. 30% của Giá Hợp Đồng của mỗi Đơn Đặt Hàng sẽ được tạm ứng cho Bên Bán trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi Bên Bán chấp nhận Đơn Đặt Hàng.

*30% of the Contract Price for each PO will be made deposit to Seller within thirty (30) days from the date the Seller makes an acceptance of such PO.*

* + 1. Phần còn lại của Giá Hợp Đồng của Đơn Đặt Hàng sẽ được thanh toán trong vòng ba mười (30) ngày sau khi việc giao Hàng Hóa của Đơn Đặt Hàng đó được hoàn thành và Bên Mua nhận được hóa đơn thương mại của Bên Bán.

*The balance of the Contract Price for each PO will be made to Seller within thirty (30) days upon the completion of the final delivery of such PO and after Buyer’s due receipt of Seller’s signed commercial invoice.*

* 1. Bên Mua sẽ thanh toán cho Bên Bán toàn bộ bằng tiền Đồng Việt Nam, dưới hình thức chuyển khoản vào tài khoản do Bên Bán chỉ định. Bên Mua sẽ trả khoản phí chuyển khoản ngân hàng.

*Buyer shall make all payments to Seller in Vietnamese Dong, by bank transfer to a bank account designated by Seller. The bank’s transfer fee shall be paid by Seller.*

* 1. Bất kỳ khoản thanh toán nào mà Bên Mua thực hiện cũng không bao giờ được hiểu là Bên Mua đã chấp nhận hoặc công nhận –

*Any payment made by Buyer shall never constitute acceptance or recognition of –*

* + 1. Hàng Hóa phù hợp với Hợp Đồng, và/hoặc

*the Goods compliance with the Contract, and/or*

* + 1. Bên Bán đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng.

*Seller correct performance of the relevant obligations under the Contract.*

1. **BẤT KHẢ KHÁNG/*FORCE MAJEURE EVENT***
   1. Trong trường hợp thiên tai (bao gồm nhưng không giới hạn lũ lụt, động đất, bão, dịch bệnh, hay các thiên tai khác), chiến tranh hay xung đột vũ trang hay có đe dọa về các mối nguy hiểm này (bao gồm nhưng không giới hạn tấn công, phong tỏa, cấm vận, nổi loạn hay khởi nghĩa), hay bất kỳ nguyên nhân nào khác miễn là các sự kiện này phải thoả mãn các điều kiện sau:

(i) nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Bên bị ảnh hưởng;

(ii) không thể lường trước được khi ký kết Hợp Đồng này và không được gây ra bởi lỗi của bất cứ Bên nào; và

(iii) dẫn đến hậu quả không thể tránh khỏi sau khi đã áp dụng tất cả các phương pháp cải thiện cần thiết

(sau đây gọi là “Sự Kiện Bất Khả Kháng”),

mỗi Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm cho việc vi phạm hay chậm trễ trong việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng hay bất kỳ thỏa thuận riêng biệt nào khác giữa Các Bên. Tuy nhiên, đình công, đóng cửa, thiếu nhân công, khó khăn về nhân công, thiếu hoặc không có khả năng thu mua nguyên vật liệu, nhiên liệu hay nguồn cung đầu vào, hay bất kỳ khó khăn công nghiệp nào khác sẽ không được coi là Sự Kiện Bất Khả Kháng nêu trên.

*In the event of Nature disasters (including but not limited to flood, earthquake, typhoon, epidemic or other natural calamity), war or armed conflict or the serious threat of the same (including but not limited to hostile attack, blockade, embargo, riot or insurrection), or any other causes provided that these events satisfy the following conditions:*

*(i) beyond the reasonable control of the affected Party;*

*(ii) could not have been foreseen when entering into this Agreement and was not caused by the fault of any Party; and*

*(iii) lead to inevitable consequences after all necessary improvement methods have been applied;*

*( hereinafter referred to as “Force Majeure Event”),*

*each Party shall not be liable for any default or delay in performance of neither this Agreement nor any other special agreement between Parties. However, any strike, lock-out, shortage of labour, labour trouble, lack of or inability to obtain raw material, fuel or* supplies, or any other industrial disturbance shall not constitute a Force Majeure Event.

* 1. Khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho Bên kia ngay khi có thể về việc xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, chi tiết sự việc, khoảng thời gian kéo dài có thể của sự kiện đó và bất kỳ biện pháp nào mà Bên bị ảnh hưởng đã hoặc dự định thực hiện để xử lý để giảm thiểu tối đa tác động của Sự Kiện Bất Khả Kháng này.

*Upon the occurrence of a Force Majeure Event, Party affected by the Force Majeure Event shall as soon as reasonably practicable notify the other party of the occurrence of the Force Majeure Event, details concerning such event, the likely duration of such event and any measures being taken or which the affected Party has taken or intends to take to minimize the effects of such Force Majeure Event.*

1. **CHẤM DỨT / *TERMINATION***
   1. Bên Mua có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt toàn bộ hoặc một phần (ngay lập tức hoặc vào một ngày xác định) Hợp Đồng này bằng văn bản thông báo nếu Bên Bán:

*This Contract may be suspended or terminated by Buyer, (immediately or at a later specified date) in whole or in part by writeen notice if Seller:*

* + 1. có bất kỳ vi phạm nào đối với Hợp Đồng này mà không khắc phục vi phạm đó trong vòng 7 ngày kể từ ngày ghi trên thông báo vi phạm đó;

*commits to any breach under this Contract without any remedy within 7 days from the date of notice of such breach;*

* + 1. bị tác động bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài hơn 10 ngày;

*to be effected by the event of a Force Majeure Event which continues for more than 10 days;*

* + 1. bị tạm ngừng kinh doanh hoặc rút giấy phép kinh doanh;

*is suspended the business or withdrawn the business registration certificate;*

* + 1. có sự thay đổi về quyền sở hữu, kiểm soát, quản lý, hoặc bị phá sản, giải thể hoặc bị sáp nhập; hoặc

*undergoes any change in ownership, control, management or becomes bankcrupt, liquidated or be in merger process; or*

* + 1. mất khả năng thanh toán hoặc bị quản lý tài sản hoặc không thể trả các khoản nợ đến hạn hoặc có nguy cơ xảy ra bất kỳ trường hợp nào nêu trên hoặc các trường hợp khác tương đương ở bất kỳ quốc gia nào.

*becomes insolvent or enters into administration or be unable to pay its debts as they fall due or threatening to do any of the foregoing or the equivalent in any jurisdiction.*

* 1. Bên Bán có quyền chấm dứt Hợp Đồng này bằng văn bản thông báonếu Bên Mua vi phạm cơ bản Hợp Đồng này.

*Seller may terminate this Contract by writeen notice if Buyer materially breaches this Contract.*

* 1. Không phương hại đến bất kỳ quyền và chế tài khác mà Bên Mua có theo Hợp Đồng này, nếu Bên Mua chấm dứt Hợp Đồng theo Điều 7.1, Bên Bán phải trả cho Bên Mua khoản tiền chênh lệch giữa phần Giá Hợp Đồng bị chấm dứt và số tiền thực tế mà Bên Mua phải trả để hoàn thành phần đó.

*Without prejudice to any other right or remedy Buyer may have under this Contract, if Buyer terminates this Contract pursuant to Clause 7.1, Seller shall reimburse Buyer the difference between that portion of the Contract Price allocable to the terminated scope and the actual amounts incurred by Buyer to complete that scope.*

1. **BỒI THƯỜNG CHO GIAO HÀNG TRỄ/*COMPENSATION FOR LATE DELIVERY***
   1. Trừ các trường hợp miễn trách theo quy định của Hợp Đồng này và pháp luật, trong trường hợp Hàng Hóa bị giao trễ mà không phải do lỗi của Bên Mua, Bên Bán phải thanh toán cho Bên Mua một khoản phạt với số tiền tương đương với 1% của tổng giá trị của lô hàng trễ cho từng ngày chậm trễ. Tuy nhiên, khoản phạt này sẽ không vượt quá 8% tổng giá trị của lô hàng trễ.

*Except for a Force Majeure Event, in case of the delayed shipment of the Goods for any reason, Seller must pay a penalty to Buyer at the amount equivalent to 1% of the total value of the delayed shipment for each day of delay. However, this penalty amount will not exceed 8% of the total value of the delayed shipment.*

* 1. Nếu giao Hàng Hóa chậm trễ quá 05 ngày, Bên Mua sẽ có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức và Bên Bán phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên Mua.

*In the event that the delayed shipment of the Goods is over 05 days, Buyer has the right to unilaterally terminate the Agreement immediately and Seller must pay compensation as mentioned under this Article.*

1. **PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI****/*PENALTIES AND INDEMNITY*** 
   1. Bên vi phạm Hợp Đồng phải trả cho Bên kia một khoản phạt tương đương với 8% giá trị Hợp Đồng bị vi phạm, trừ trường hợp vi phạm nghĩa vụ thanh toán và nghĩa vụ giao hàng chậm.

*A Party breaching the Contract shall pay the other Party a sum of penalty equal to 8% value of the breached part of Contract, except for the breach of payment obligation and delay of delivery obligation.*

* 1. Bên Bán khi có hành vi vi phạm Hợp Đồng, phải bồi thường cho Bên Mua tất cả các mất mát và thiệt hại phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn giá trị tổn thất thực tế, trực tiếp mà Bên Mua phải chịu và khoản lợi trực tiếp mà Bên Mua đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm đó.

*Seller which breaches the Contract, shall indemnify and hold Buyer against any damage or loss arising therefrom, including but not limited to the actual and direct damage incurred by Seller and the direct profit that Buyer would have gained had no such breach occurred.*

* 1. Mỗi Bên Bán và Bên Mua (sau đây gọi là “**Bên Bồi Thường**”) sẽ bồi thường cho bên kia (sau đây gọi là **Bên Bị Bồi Thường**”) các thiệt hại phát sinh từ các yêu cầu do bên thứ ba đưa ra, về thương tật thân thể hoặc thiệt hại đối với tài sản hữu hình, trong phạm vi các thiệt hại này gây ra bởi sự bất cẩn của Bên Bồi Thường liên quan đến Hợp Đồng. Trong trường hợp nếu thương tật hoặc thiệt hại gây ra bởi sự bất cẩn chung hoặc đồng thời của Bên Bán và Bên Mua, mỗi Bên sẽ chịu các thiệt hại và chi phí theo tỷ lệ tương đương với mức độ bất cẩn của mình. Khi xem xét nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của Bên Bán, không có bất kỳ phần nào của Hàng Hóa được xem là tài sản của bên thứ ba.

*Each of Buyer and Seller (as an “****Indemnifying Party****”) shall indemnify the other party (as an “****Indemnified Party****”) from and against claims brought by a third party, on account of personal injury or damage to the third party’s tangible property, to the extent caused by the negligence of the Indemnifying Party in connection with the Contract. In the event the injury or damage is caused by joint or concurrent negligence of Buyer and Seller, the loss or expense shall be borne by each Party in proportion to its degree of negligence. For purposes of Seller’s indemnity obligation, no part of the Goods is considered third party property.*

1. **SỞ HỮU TRÍ TUỆ****/*INTELLECTUAL PROPERTY***
   1. Mỗi Bên và mỗi Công Ty Liên Quan của Bên đó sẽ luôn luôn là chủ sở hữu của tất cả các Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ nào mà Bên đó sở hữu trước khi bắt đầu mối quan hệ Hợp Đồng với Bên kia hoặc các Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ được tạo ra ngoài phạm vi và độc lập với mối quan hệ này. Bên Bán không có quyền hoặc quyền sử dụng nào đối với bất kỳ Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ nào của Bên Mua, trừ khi việc sử dụng được Bên Mua đồng ý một cách rõ ràng, tùy theo các điều kiện của điều này.

*Each Party and each of its Affiliates shall at all times remain the owner of all Intellectual Property owned by it before the start of its Contract relationship with the other Party or created outside the scope of and independently of that relationship. Seller shall not have any rights in or any rights to use any Intellectual Property of Buyer, except such use as is expressly authorised by Buyer, subject to the terms of this Clause.*

* 1. Bên Bán sau đây cấp phép, hoặc có được sự cấp phép đã được trả phí đầy đủ, được phép chuyển nhượng, không độc quyền, áp dụng trên toàn thế giới, và không hủy ngang từ bất kỳ bên thứ ba nào cho Bên Mua đối với Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ gắn với Hàng Hóa và Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ của Bên Bán trong phạm vi cần thiết một cách hợp lý để Bên Mua có thể sử dụng hoặc hưởng đầy đủ lợi ích từ Hàng Hóa.

*Seller hereby grants, or shall procure the grant of a fully paid up, transferable, non-exclusive, worldwide, irrevocable licence to Buyer to any third party Intellectual Property embedded in the Goods and Intellectual Property of Seller to the extent reasonably necessary in order for Buyer to use or have of the full benefit of the Goods.*

* 1. Không có Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ nào theo Hợp Đồng này sẽ được chuyển giao theo bất kỳ cách nào cho Bên Bán và Bên Bán sẽ không thực hiện hoặc bỏ sót không thực hiện bất kỳ điều gì mà có thể gây thiệt hại hoặc nguy hiểm cho bất kỳ Tài Sản Sở Hữu Trí Tuệ của Bên Mua và Bên Bán sẽ đảm bảo rằng các Công Ty Liên Quan cũng sẽ không thực hiện những điều đó.

*Nothing in this Contract shall in any way transfer to Seller and Seller shall not do or omit to do anything which may damage or endanger any Buyer Intellectual Property and Seller shall procure that no Affiliate shall do or omit to do the same.*

1. **BẢO MẬT/*CONFIDENTIALITY***

Mỗi Bên sẽ bảo mật các thông tin nhận được từ Bên kia trong quá trình thực hiện Hợp Đồng trừ khi: (i) được Bên kia cho phép tiết lộ thông tin đó; (ii) bị pháp luật yêu cầu tiết lộ thông tin đó; (iii) thông tin đó được công chúng biết đến mà không phải do Bên đó vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin; (iv) bị cơ quan nhà nước yêu cầu tiết lộ thông tin, trong trường hợp đó, và trong phạm vi được phép thực hiện, Bên đó sẽ nỗ lực để thông báo sớm nhất có thể cho Bên kia về việc tiết lộ theo yêu cầu đó.

Điều khoản bảo mật này được tiếp tục có hiệu lực ràng buộc cả hai bên ngay cả khi Hợp Đồng chấm dứt hay thanh lý.

*Each Party shall keep confidential information received from the other Party during the performance of this Contract unless: (i) that Party has the other Party’s authority to disclose it; (ii) that Party is required to disclose it by law; (iii) the information is in or comes into the public domain without any breach of confidentiality on the part of that Party; (iv) that Party is required to disclose it by the regulatory or fiscal authorities, in which case, to the extent that that Party is permitted to do so, that Party shall endeavor to give the other Party as much advance notice as possible of any such required disclosures.*

Điều khoản bảo mật này được tiếp tục có hiệu lực ràng buộc cả hai bên ngay cả khi Hợp Đồng chấm dứt hay thanh lý.

*The obligation contained in this Article shall survive even when the Agreement terminates or be liquidated.*

1. **KHÔNG CẠNH TRANH/*NO COMPETITION***

Trong thời hạn của Hơp Đồng này hoặc bất kỳ gia hạn nào của nó, nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên Mua, Bên Bán không được phép xúc tiến hoặc giao dịch nhằm mục đích bán Hàng Hóa hoặc các mặc hàng có tính năng tương tự, trực tiếp hoặc thông qua Công Ty Liên Quan của mình, cho khách hàng hoặc đại lý bán hàng của Bên Mua mà Bên Bán biết hoặc phải biết hoặc được Bên Mua thông báo cho Bên Bán về mối quan hệ này tùy từng thời điểm.

*Within the term of this Contract or any extension thereof, without the prior written consent of Buyer, Seller shall not solicit or have trading for purpose of sale of the Goods or any item with the similar characteristics, directly or through its Affiliates, to Buyer’s clients or sale agents which Seller knew or must have known or so notified by Buyer to Seller of such relationship from time to time.*

1. **LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP** **/ *GOVERNING LAW AND JURISDICTION***
   1. Hợp Đồng sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

*The Contract shall be governed by and interpreted in accordance with the law of Vietnam.*

* 1. Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp Đồng này sẽ được giải quyết bởi tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

*Any dispute arising out of or in connection to the Contract shall be referred and finally settled by competent courts in Vietnam.*

1. **LOẠI TRỪ TỘI PHẠM/*ANTI-CRIME*** 
   1. Mỗi Bên phải đảm bảo rằng giám đốc, phó giảm đốc, nhân viên cấp quản lý, kiểm soát viên hay những người có khả năng quản lý và quyết định các chính sách kinh doanh, tài chính của mỗi Bên không được nằm trong nhóm các đối tượng sau đây:

*Each Party covenants that its directors, deputy-directors, managers, supervisors or other positions who can affect the management and determination of its business and finance policy shall not fall within any of:*

* + 1. Những người phạm tội cố ý giết người hàng loạt theo luật pháp của bất kỳ quốc gia nào hoặc những người có giao dịch với những người này.

*Persons who are accused of mass murder under the laws of any jurisdiction or the persons who have transactions with them.*

* + 1. Những người là tội phạm về kinh tế, tài chính, rửa tiền, công nghệ cao theo luật pháp của bất kỳ quốc gia nào hoặc những người có giao dịch với những người này.

*Persons who are accused of crimes related to economy, finance, money-laundering or high technology under the laws of any jurisdiction or the persons who have transactions with them.*

* + 1. Người sáng lập hoặc thành viên của các tổ chức khủng bố, bạo động hoặc một tổ chức bạo lực tương tự khác theo luật pháp quốc tế hoặc theo luật của bất kỳ quốc gia nào.

*The founding member or member of an organizations regarding to terrorism, riot or other similar organizations under the international laws or any laws of any jurisdiction.*

* + 1. Người sáng lập hoặc thành viên của các tổ chức thu lợi trực tiếp từ hoạt động lừa đảo, cưỡng ép, đe dọa theo luật pháp của bất kỳ quốc gia nào.

*The founding member or member of an organization whose profits mostly comes from fraud, constraint, threatening activities under any laws of any jurisdiction.*

* 1. Một Bên có quyền chấm dứt Hợp Đồng này và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên kia vi phạm Điều khoản này.

*Any Party may terminate this Contract and claim for any indemnification if other Party breaches this Clause.*

1. **ĐIỀU KHOẢN CHUNG****/*MISCELLANEOUS***
   1. Hợp Đồng này là toàn bộ thỏa thuận giữa Các Bên và thay thế tất cả các thỏa thuận, cam kết, ghi nhớ, thương lượng cho dù bằng lời nói hoặc văn bản trước đó giữa Các Bên về đối tượng của Hợp Đồng này.

*This Contract constitute the entire agreement between the Parties and supersedes all previous agreements, promises, representations, understandings and negotiations, whether written or oral, between the Parties with respect to the subject matter hereof.*

* 1. Bất kỳ thông báo nào được một Bên gửi cho Bên kia theo Hợp Đồng này phải dưới dạng văn bản và được gửi bằng thư đảm bảo hoặc chuyển fax đến đại diện của Bên kia ghi tại phần đầu hoặc đại diện khác theo thông báo của Bên kia vào từng thời điểm.

*Any notice required or permitted to be given by either Party to the other under this Agreement shall be in writing and sent by registered post or facsimile transmission to the contact details set forth therein or to any other contact details notified by a Party to the other from time to time.*

* 1. Bên Bán sẽ thông báo bằng văn bản ngay cho Bên Mua khi có bất kỳ sự thay đổi nào đối với chủ sở hữu, thành viên, cổ đông sáng lập, người đại diện theo pháp luật, địa chỉ của Bên Bán. Trường hợp Bên Bán chậm trễ trong việc thông báo cho Bên Mua, thì Bên Bán sẽ bồi thường cho Bên Mua mọi tổn thất, thiệt hại (nếu có phát sinh).

*The Seller shall notify in writing immediately to the Buyer when there is any change to the owner(s), member(s), founding shareholder(s), legal representative(s), address of the Seller. In case the Seller delays in notifying the Buyer, the Seller shall compensate the Buyer for any loss or damage (if any).*

* 1. Hợp Đồng này được ký thành 02 bản gốc bằng song ngữ tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa phần tiếng Anh và bản tiếng Việt thì tiếng Việt sẽ được áp dụng. Mỗi Bên giữ 01 bản.

*This Agreement is made in two (02) originals in dual language English and Vietnamese. In case of discrepancy, the Vietnamese part shall prevail. Each Party shall keep one (01) originals.*

**CÁC BÊN XÁC NHẬN** Hợp Đồng này được đại diện có thẩm quyền của Các Bên ký kết vào ngày ghi tại phần đầu.

***IN WITNESS WHEREOF*** *this Contract has been entered into by the authorized officers of the parties on the date above written.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thay mặt/*Signed on behalf of:* | **CÔNG TY TNHH**  **AEON DELIGHT (VIỆT NAM)** | [**BÊN BÁN**] |
| Signed: |  |  |
| Tên/*Name:* | [ ] | [ ] |
| Chức vụ/*Title*: | [ ] | [ ] |

**PHỤ LỤC A – HÀNG HÓA / *APPENDIX A – THE GOODS***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT**  **No.** | **Tên hàng / Name of Goods** | **Đơn vị tính**  **Unit** | **Số lượng**  **Quantity** | **Đơn giá**  **Unit Price** | **Thành tiền**  **Amount (VND)** |
| 01 | **[ĐIỀN TÊN HÀNG]** | **[ĐIỀN ĐƠN VỊ]** | **[ĐIỀN SỐ LƯỢNG]** | **[ĐIỀN GIÁ]** | **[ĐIỀN SỐ TIỀN]** |
| 02 | **[ĐIỀN TÊN HÀNG]** | **[ĐIỀN ĐƠN VỊ]** | **[ĐIỀN SỐ LƯỢNG]** | **[ĐIỀN GIÁ]** | **[ĐIỀN SỐ TIỀN]** |
|  | **Giá Hợp Đồng**  **Contract Price** | | | **Giá chưa thuế**  **Sub-total** | **[ĐIỀN SỐ TIỀN]** |
| **Thuế**  **VAT** | **[ĐIỀN SỐ TIỀN]** |
| **Giá đã bao gồm thuế**  **Grand total** | **[ĐIỀN SỐ TIỀN]** |

**PHỤ LỤC B – MÔ TẢ KỸ THUẬT**

***APPENDIX B - SPECIFICATIONS***

[ĐIỀN MÔ TẢ KỸ THUẬT]

**PHỤ LỤC C – LỊCH GIAO HÀNG**

***APPENDIX C – DELIVERY SCHEDULE***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Hàng Hóa**  **Goods** | **Số lượng**  **Quantity** | **Thời gian giao**  **Delivery time** | **Nơi giao hàng**  **Delivery address** |
| **Đợt 1/*Segment 1*** | [ĐIỀN HÀNG HÓA] | [ĐIỀN SỐ LƯỢNG] | [ĐIỀN THỜI GIAN GIAO HÀNG] | [ĐIỀN ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG] |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Đợt 2/*Segment 2*** | [ĐIỀN HÀNG HÓA] | [ĐIỀN SỐ LƯỢNG] | [ĐIỀN THỜI GIAN GIAO HÀNG] | [ĐIỀN ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG] |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |